CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ TIN HỌC FSC
Trụ sở chính: Khu Chung cư 11 tầng, lô đất 3B, Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Hà Nội
Địa chỉ GD: Phòng 12A01, Tòa nhà 17T8 Đường Hoàng Đạo Thúy, Quận Thanh Xuân, HN
Điện thoại: 0243.62510091 - 0243.62510068
Website: http://www.fscvietnam.com Email: info@fscvietnam.com

Inside your wish

BÁO GIÁ

Xây dựng hệ thống phần mềm

Hà Nội, ngày tháng năm 2020

KÍNH GỬI: QUÝ KHÁCH HÀNG

Công ty Cổ phần Điện tử Tin học FSC xin gửi đến Quý Cơ quan báo giá Xây dựng hệ thống phần mềm với tổng số tiền là: **2.730.000.000 VNĐ** *(Bằng chữ: Hai tỷ bảy trăm ba mươi triệu đồng chẵn)*. Nội dung cụ thể như sau:

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
I	**Xây dựng hệ thống phần mềm**	**PM**	**1**	**2.730.000.000**	**2.730.000.000**
1	**Xây dựng các nhóm chức năng dành cho cán bộ Sở Tài chính và các sở, ngành, đơn vị có liên quan thực hiện nghiệp vụ quản lý giá.**				
1,1	Giá hàng hóa, dịch vụ do Ủy ban nhân dân tỉnh định giá, gồm:				
	- Giá các loại đất; giá cho thuê đất, thuê mặt nước;				
	- Giá rừng bao gồm rừng sản xuất, rừng phòng hộ và rừng đặc dụng thuộc sở hữu toàn dân do Nhà nước làm đại diện chủ sở hữu;				
	- Giá cho thuê, thuê mua nhà ở xã hội, nhà ở công vụ được đầu tư xây dựng từ ngân sách nhà nước; giá bán hoặc giá cho thuê nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật về nhà ở;				
	- Giá nước sạch sinh hoạt;				
	- Giá cho thuê tài sản Nhà nước là công trình kết cấu hạ tầng đầu tư từ nguồn ngân sách địa phương;				
	- Giá sản phẩm, dịch vụ công ích, dịch vụ sự nghiệp công và hàng hóa, dịch vụ được địa phương đặt hàng, giao kế hoạch sản xuất, kinh doanh sử dụng ngân sách địa phương theo quy định của pháp luật;				
	- Giá dịch vụ giáo dục, đào tạo áp dụng đối với cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông công lập thuộc tỉnh;				
	- Giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của Nhà nước thuộc phạm vi quản lý của địa phương;				

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
	- Giá cụ thể đối với: Sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi, sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khác do địa phương quản lý; dịch vụ đo đạc, lập bản đồ địa chính trong trường hợp cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao đất, cho thuê đất mới hoặc cho phép thực hiện việc chuyển mục đích sử dụng đất ở những nơi chưa có bản đồ địa chính có tọa độ; dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ, dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước;				
	- Giá tối đa đối với: Dịch vụ sử dụng đường bộ do địa phương quản lý các dự án đầu tư xây dựng đường bộ để kinh doanh; dịch vụ sử dụng đò, phà được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý; dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại chợ; dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngoài ngân sách nhà nước; dịch vụ xử lý chất thải rắn sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước; dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách nhà nước;				
	- Khung giá đối với: Dịch vụ sử dụng đò, phà được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý; dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm dịch vụ sử dụng cầu, bến, phao neo, dịch vụ bốc dỡ container, dịch vụ lai dắt thuộc khu vực cảng biển) do địa phương quản lý; dịch vụ sử dụng cảng, nhà ga (bao gồm cảng, bến thủy nội địa; cảng cá) được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước, do địa phương quản lý;				
	- Mức trợ giá, trợ cước vận chuyển hàng hóa thuộc danh mục được trợ giá, trợ cước vận chuyển chi từ ngân sách địa phương và trung ương; mức giá hoặc khung giá bán lẻ hàng hóa được trợ giá, trợ cước vận chuyển; giá cước vận chuyển cung ứng hàng hóa, dịch vụ thiết yếu thuộc danh mục được trợ giá phục vụ đồng bào miền núi, vùng sâu, vùng xa và hải đảo;				
	- Giá thóc để tính thuế sử dụng đất nông nghiệp;				
	- Giá tính thuế tài nguyên;				
	- Giá dịch vụ xe vận tải hành khách, vận tải hàng hóa ra, vào bến bãi theo quy định của Luật Giao thông đường bộ;				
	- Giá tính lệ phí trước bạ đối với nhà;				
	- Giá dịch vụ quản lý vận hành nhà ở thuộc sở hữu nhà nước; Giá mua nhà ở thương mại để bố trí nhà ở tái định cư; Giá dịch vụ nhà chung cư trên địa bàn tỉnh;				
	- Giá các loại tài sản, hàng hóa dịch vụ khác phân cấp cho Ủy ban nhân dân tỉnh theo quy định.				

TT	Hạng mục công việc	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (VNĐ)
1,2	Giá đăng ký của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục bình ổn giá phải thực hiện đăng ký giá trong thời gian áp dụng biện pháp bình ổn giá:				
	- Giá đăng ký của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng đăng ký giá tại Sở Tài chính;				
	- Giá đăng ký của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng đăng ký giá tại Sở Công Thương;				
	- Giá đăng ký của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng đăng ký giá tại Sở Y tế;				
	- Giá đăng ký của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng đăng ký giá tại sở chuyên ngành theo quy định của pháp luật;				
	- Giá đăng ký của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng đăng ký giá tại Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.				
1,3	Giá kê khai của hàng hóa, dịch vụ thuộc danh mục kê khai giá:				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại Sở Tài chính;				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại Sở Công Thương;				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại Sở Giao thông Vận tải;				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại Sở Y tế;				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại sở chuyên ngành theo quy định của pháp luật;				
	- Giá kê khai của các tổ chức sản xuất, kinh doanh các loại hàng hóa, dịch vụ thuộc đối tượng kê khai giá tại Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.				
1,4	Giá thị trường hàng hóa, dịch vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh và các Bộ quản lý ngành, lĩnh vực quy định thuộc nội dung CSDL giá của mình.				
1,5	Giá tài sản công theo quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công.				
1,6	Khung giá đất do Chính phủ ban hành; Bảng giá đất do Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình ban hành. Giá trúng đấu giá quyền sử dụng đất tại địa phương. Giá đất giao dịch thực tế trên thị trường.				
1,7	Giá giao dịch bất động sản.				
1,8	Giá trúng thầu của hàng hóa, dịch vụ được mua sắm theo quy định của pháp luật về đấu thầu.				